

TRĂM HAY XOAY VÀO LÒNG (Tục ngữ)

“**Trăm hay xoay vào lòng**”, trong ý nghĩa tất cả - tốt xấu, hay, dở, hạnh phúc hay đau khổ, vân vân và v.v. – đều do lòng mình sinh ra. Chân lý không ở đâu xa, mà ở ngay trong cuộc sống, trong chính con người mình. Cho nên, không ai dạy ai được, và cũng không thể tìm được chân lý trong sách vở kinh điển, **vì chữ nghĩa chỉ mô tả chân lý, chứ không phải là chân lý**. Cho nên, việc cần phải làm là “**xoay vào lòng**”, tự biết mình, tự thanh lọc như nước tự “gạn đục khơi trong”, chuyển hóa tâm thức, thăng hoa cuộc sống và con người như **TIÊN RỒNG**, như nước bốc hơi.

“**Xoay vào lòng**” đồng nghĩa trở về với chính mình, tự biết mình, sống trọn vẹn với hiện tiền, với cái đang xảy ra, trong tình thức, nghĩa là nó như thế nào, thấy y như vậy, không phê phán, không can thiệp vào, thuận theo lý thiên nhiên để cuộc sống tự nó vận hành.

Sống trọn vẹn với cuộc sống trong tính người và tình người, **ngay tại đây và bây giờ là sống đạo** (Đạo Sống Việt).

Như vậy, mọi người tự tin, tự chủ trở về với chính mình, **xoay vào lòng**, lấy lòng mình làm tâm điểm, cho việc chuyển hóa tâm thức thì lòng người (cái tâm) là cái hòa đồng tất cả trong tính người và tình người, là nơi gặp gỡ của tất cả những ai ở mọi nơi, mọi thời đại, tự ý thức thực hiện cuộc chuyển hóa tâm thức mà khởi điểm là “**xoay vào lòng**”, tự biết mình, về tận cội nguồn, thiên nhiên (Thiên thư vô ngôn của Trời Đất), vận dụng lý biến dịch của Trời Đất, hòa quyện với lòng người vào dòng sông dân tộc, thăng hoa cuộc sống và con người theo chiều kích tâm linh phát triển tình thương và trí tuệ, với định hướng hòa cùng vũ trụ, giải quyết vấn nạn tâm thức con người hiện nay, không kêu cầu đến tôn giáo tô chức, phá bỏ sự ngăn cách của lòng người, vượt thoát tâm cảnh “**gà què ăn quẩn cối xay**”, “**kiến bò miệng chén**”.

Đó là nếp sống tự tin, tự chủ, “còn nước còn tát”, chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo, thuận theo lý thiên nhiên, “trông cơ trời đất liệu thời làm ăn”, sống trọn vẹn với cuộc sống, trong tính người và tình người, không thuyết giảng, không câu nệ vào kinh sách, mà sống thực theo dòng tâm thức hòa quyện với dòng sông dân tộc.

Nếp sống Việt đã vượt qua tiến trình nương tựa, tìm cầu, thuyết giảng, chữ nghĩa.
Nói về cái gì đó, cái lòng, cái tâm chẳng hạn thì không phải là “**nó**” đích thực.

Hơn nữa, tất cả - tốt xấu, phải trái, tín ngưỡng, tôn giáo, mọi sự, mọi việc, mọi hoạt động về vật chất cũng như tinh thần v.v., đều do lòng người, từ con người mà ra. Cho nên chỉ có “xoay vào lòng” mới tự biết những gì đang xảy ra trong lòng mình. Để thay đổi chính bản thân mình, sự hiểu biết mình là điều hết sức cần thiết, không tự hiểu mình thì sẽ chẳng có một nền tảng nào cho những suy nghĩ đứng đắn phát triển (ngọn đèn được tỏ trước khêu bởi mình). Không tự hiểu mình thì sẽ chẳng bao giờ gây ra được cuộc chuyển hóa tâm thức đích thực.

Con người tạo thành xã hội, rồi xã hội phân hóa con người. Trong xã hội mà phần nhân tính của con người được tỏ lộ, xã hội được thanh bình, an lạc; trong xã hội mà phần thú tính tỏ

lộ, xã hội băng hoại, đầy mâu thuẫn xung đột. Cho nên càng hướng ngoại cầu tìm, con người càng vong thân.

Trước khi làm cách mạng xã hội, chúng ta phải làm cách mạng “bản thân”. Thực hiện cuộc chuyển hóa tâm thức mà khởi điểm là trở về với chính mình, tự biết mình. Chính vì thế mà Tổ Tiên chúng ta thường nhắc nhở: “TRĂM HAY XOAY VÀO LÒNG”. “**Xoay vào lòng**” là tự mình chủ động, không cần đến lý luận, thuyết giảng, thần học, giáo điều tôn giáo. Nó cũng chẳng đòi hỏi phải có tín ngưỡng, đức tin mà chỉ cần xoay trở vào nội tâm mình. Chính nội tâm mình, lòng mình không hướng vào được thì kinh điển nào, ông thầy nào có thể dẫn mình vào đó được. Không ai ngoài mình ra có thể truyền cho mình nguồn sáng nội tâm mình. Không thể tìm thấy sự hiện hữu tâm linh mình trong đôi bàn tay rộng mở của người khác: “ngọn đèn được tỏ trước khêu bởi mình”.

“**Xoay vào lòng**”, trở về với chính mình, tự biết mình, cảm nhận và thấu hiểu nhiều hơn về chính mình.

Càng tự hiểu mình, nguồn sáng nội tâm càng phát triển, tạo sự bình an và an lạc trong tâm hồn. Từ ngàn xưa, ông cha ta không thuyết giảng dông dài, không nô lệ vào chữ nghĩa, kinh sách mà với tinh thần thực tiễn của người nông dân trồng lúa nước cùng nếp sống thuận theo thiên nhiên qua cảm nhận thiên thư vô ngôn của trời đất (thiên nhiên), vượt qua đối đãi của lý trí (một bề cái lý, không bằng một tí cái tình), thích ứng, thích nghi, hòa mục, sống trọn vẹn với cuộc sống trong tính người và tình người (hòa cả làng). Nếp sống chan chứa tính người và tình người đó đã vượt qua tiến trình tìm cầu, nương tựa chữ nghĩa, kinh điển, nghĩa là vượt qua cả nghe và thấy: **Trăm nghe không bằng một thấy. Trăm thấy không bằng một lần trải qua.**

Nếu Chúa dạy: “Nước Trời trong lòng các ngươi” và Phật pháp chỉ dạy rằng “Phật tại tâm”, “tâm tức Phật”, “Phật tức tâm” thì không thể tìm Chúa, Phật, Nước Trời, Niết Bàn trong kinh điển, sách giáo lý, thần học hoặc trong lời thuyết giảng, cũng chẳng đòi hỏi đức tin, niềm tin hay những giáo điều của các tôn giáo tổ chức.

Lấy lòng mình làm tâm điểm cho mọi hoạt động vật chất và tinh thần (chuyển hóa tâm thức), theo chiều kích tâm linh phát triển tình thương và trí tuệ thì chỉ cần trở về với chính mình mà khởi điểm là “xoay vào lòng”, nội tâm mình, tự hiểu biết mình, tự giải phóng mình, không còn nô lệ sách vở kinh điển hay bất cứ ai.

Không còn bị điều kiện hóa, tâm linh hoàn toàn tự do, hạt giống tình thương uyên nguyên mới có điều kiện thuận lợi phát triển hồn nhiên trong sáng, tức dưới ánh sáng trí tuệ, ở đó có hài hòa đích thực:

*Thương nhau củ ấu cũng tròn,
Một trăm chổ lệch cũng kê cho bằng.
Thương người như thể thương thân.*

Có tình thương là có tất cả: cảm thông, cởi mở, bao dung, vị tha, bình đẳng, thái hòa, v. v. Một khi tình thương trong sáng, không mang nhãn hiệu, tức dưới ánh sáng của trí tuệ thể hiện, con người sẽ biết làm gì cho chính mình, cho gia đình, cho tha nhân, cho dân tộc và nhân loại.

Tình thương, trí tuệ, hài hòa và thượng tôn pháp luật là những yếu tính mà loài người đang hướng tới để cùng nhau xây dựng nền văn hóa chan chứa tình người: đó là nền văn hóa hòa bình, nhân bản, dân tộc và nhân chủ, mang tính khai phóng và dung hóa trong giao lưu, qua lăng kính thượng tôn luật pháp, dung hợp được tự do dân chủ và công bằng. Đó là những yếu tính cần và đủ, tạo điều kiện thuận lợi thống nhất tri thức và tâm thức, hóa giải mâu thuẫn vật chất và tinh thần, bạo lực, khủng bố và chiến tranh, để kiến tạo nền văn minh nhân bản đích thực, chan chứa tình người và tình người trong những thập niên 50-60 của thế kỷ 21.

Những mâu thuẫn, nghịch lý, tê đoan, tê hại trong xã hội trên thế giới là do con người, lòng người tạo ra; cho nên không ai ngoài con người có thể giải quyết tận gốc được những vấn nạn của con người.

Như vậy, với xu thế toàn cầu hóa, để chung sống an vui trong thanh bình, thịnh vượng và tận hưởng những gì loài người đang có mà không bị bạo lực, khủng bố, chiến tranh hủy diệt, việc khẩn thiết hiện nay là mọi người tự tin, tự chủ, tự ý thức trở về với chính mình mà khởi điểm là “xoay vào lòng”.

Xoay vào lòng, tự biết mình qua mỗi tương giao với chính mình, về cội nguồn, cảm nhận thiên nhiên hòa quyện với dòng sống dân tộc mình, thực hiện cuộc chuyển hóa tâm thức theo chiều kích tâm linh phát triển tình thương hồn nhiên trong sáng, không mang bất cứ nhãn hiệu nào, tức dưới ánh sáng trí tuệ, phá bỏ biên cương ngăn cách lòng người do ý thức hệ, tôn giáo tổ chức, dân tộc cực đoan đã và đang tạo nên, xây dựng nền văn minh nhân bản đích thực.

Vĩnh Như
Tủ Sách Việt Thường
www.tusachvietthuong.org